

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Huấn luyện thể thao
Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-KĐCLGDSG ngày 19/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1039/QĐ-KĐCLGDSG ngày 14/12/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc điều chỉnh thành viên Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng 02 chương trình đào tạo của Trường Đại học Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 1036/KH-KĐCLGDSG ngày 14/12/2024 về việc ban hành kế hoạch tổ chức phiên họp Lần thứ 15 của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp Lần thứ 15 ngày 04/01/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 42/50 tiêu chí (chiếm 84,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50,00% số tiêu chí đạt yêu cầu (Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ trình độ đại học ngành Huấn luyện thể thao (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Huấn luyện thể thao, Trường Đại học Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH TDTT TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Dương Mộng Hà

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH HUẤN LUYỆN THỂ THAO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO TP. HỒ CHÍ MINH

(Kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐKĐCLGD ngày 04/01/2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67	Tiêu chuẩn 7		3,80	4	80,00
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	3			
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100	Tiêu chuẩn 9		4,00	4	80,00
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	5			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10		3,83	5	83,33
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	3			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chuẩn 6		4,14	7	100	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11		3,80	4	80,00
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	5				Tiêu chí 11.4	3			
					Tiêu chí 11.5	4			
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)		
3,90					42		84,00		

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH HUẤN LUYỆN THỂ THAO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO TP. HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐKĐCLGD ngày 04/01/2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Tp. Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2024 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Huấn luyện thể thao được xác định gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể; cơ bản phù hợp với mục tiêu giáo dục quy định tại Luật giáo dục đại học và Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo gồm: kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Chuẩn đầu ra được định kỳ rà soát 02 năm/lần, được đối sánh với mục tiêu của chương trình đào tạo cùng ngành của các trường đại học uy tín trong nước và được công bố công khai.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương học phần có đầy đủ thông tin theo quy định, được định kỳ rà soát theo chu kỳ 02 năm/lần và được công bố công khai bằng các hình thức khác nhau. Các bên liên quan có thể tiếp cận với bản mô tả một cách thuận tiện.

3. Chương trình đào tạo ngành Huấn luyện thể thao được thiết kế và được chia thành các khối kiến thức giáo dục đại cương, cơ sở ngành, giáo dục chuyên nghiệp, thực tập nghề nghiệp, khoá luận tốt nghiệp. Mỗi học phần đều xây dựng tổ hợp phương pháp giảng dạy, học tập và phương pháp kiểm tra đánh giá cơ bản phù hợp với học phần, phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập cũng được cụ thể hóa trong đề cương học phần, phù hợp với đặc thù của từng môn học. Khoa có tham khảo một số chương trình đào tạo ngành cùng ngành của một số trường đại học trong nước.

4. Trường có văn bản tuyên bố chính thức về triết lý giáo dục. Triết lý giáo dục của Trường được phổ biến tới các bên liên quan. Hoạt động dạy và học được Khoa, Tổ bộ môn triển khai đến từng giảng viên để thiết kế phù hợp đạt được chuẩn đầu ra. Việc lựa chọn phương pháp dạy học căn cứ trên đặc thù của mỗi học phần khác nhau. Các đề cương học phần được giảng viên xây dựng đúng quy định, trong đó có việc xác định các hình thức và phương pháp dạy học. Giảng viên đã chủ động sử dụng nhiều phương pháp dạy học tích cực nên đã hỗ trợ người học nâng cao khả năng tự học, tự giải quyết vấn đề. Người học được khuyến khích và hỗ trợ tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, trọng tài, tham gia các câu lạc bộ thể dục thể thao.

5. Trường đã có các quy định về việc đánh giá kết quả học tập của người học. Có hướng dẫn việc thiết kế các phương pháp kiểm tra, đánh giá cơ bản phù hợp với mục tiêu cần đánh giá tương ứng với mức độ đạt được chuẩn đầu ra. Có cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan đến đánh giá và kết quả học tập của người học. Có quy định về việc phản hồi kết quả đánh giá người học. Các quy

định về phản hồi kết quả đánh giá được công bố công khai, kịp thời đến giảng viên và người học. Người học được phổ biến đầy đủ các quy định, quy trình về khiếu nại kết quả học tập trước mỗi học phần. Kết quả học tập được xử lý, giải quyết kịp thời thoả đáng.

6. Trường có kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên giai đoạn 2021-2026, tầm nhìn đến 2030; có đề án vị trí việc làm và các văn bản quy định việc thực hiện quy hoạch, tuyển dụng, điều chuyển và bổ nhiệm đội ngũ giảng viên. Các tiêu chí lựa chọn giảng viên để tuyển dụng được phổ biến và thông báo công khai. Tỷ lệ người học/giảng viên quy đổi đáp ứng quy định. Khối lượng công việc của đội ngũ giảng viên được quy đổi theo giờ chuẩn; được triển khai thực hiện và được giám sát để cải tiến chất lượng. Trường có đánh giá năng lực của đội ngũ giảng viên theo quy định hiện hành và dựa theo khung năng lực vị trí việc làm. Đội ngũ giảng viên được tạo điều kiện về thời gian và kinh phí tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và đào tạo dài hạn theo quy định. Việc quản trị theo kết quả công việc của giảng viên được Trường thực hiện thông qua quy trình, quy định, kế hoạch công tác hằng năm. Có văn bản quy định về các loại hình và số lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học của giảng viên. Có nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường và bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước.

7. Trường đã ban hành đề án vị trí việc làm và khung năng lực vị trí việc làm cùng các văn bản quan trọng khác làm cơ sở sở để xác định tiêu chí tuyển dụng, điều chuyển, bổ nhiệm nhân viên. Các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên được xác định rõ ràng và được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường. Đội ngũ nhân viên được đánh giá năng lực dựa trên các quy định của Nhà nước về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các công chức chuyên ngành hành chính. Trường có quy định cụ thể về khối lượng công việc đối với nhân viên tại mỗi vị trí việc làm theo Khung năng lực vị trí việc làm. Có chính sách thi đua khen thưởng nhân viên hằng quý nhằm khuyến khích tinh thần của đội ngũ nhân viên trong công việc. Việc đánh giá xếp loại nhân viên được thực hiện theo kế hoạch chung hằng năm của Trường, theo quy trình chặt chẽ và bảo đảm tính toàn diện, khách quan.

8. Chính sách tuyển sinh của Trường được xác định, đáp ứng, cập nhật theo quy định và được công bố rõ ràng. Các tiêu chí tuyển sinh và phương pháp tuyển chọn người học hằng năm được xác định rõ. Trường có bộ phận phụ trách giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học và cảnh báo học vụ, tư vấn việc làm và tư vấn hỗ trợ người học trong học tập. Trường có thống kê theo dõi sự tiến bộ của người học trong học tập. Trường có phân công đơn vị chịu trách nhiệm tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ người học. Trường có môi trường tâm lý, xã hội, môi trường làm việc thân thiện, tạo không khí thoải mái, để thực hiện hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

9. Hệ thống phòng làm việc các khoa/bộ môn, phòng làm việc của các đơn vị chức năng tiện nghi, thoáng, bố trí hợp lý, được đầu tư trang thiết bị sử dụng phù hợp. Riêng các tổ bộ môn đều có nơi sinh hoạt và làm việc riêng được bố trí

bên cạnh các khu thể thao đa năng, nhà thi đấu tương ứng bộ môn đang quản lý. Trường có ban hành quy định và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe; các quy định, nội quy về an toàn thực phẩm, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ. Định kỳ Trường tổ chức lấy ý kiến phản hồi của người học và các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn.

10. Trường có hệ thống thu thập thông tin về nhu cầu và phản hồi từ các bên liên quan. Hoạt động thiết kế, rà soát, cập nhật chương trình đào tạo được Trường quy định chung thông qua các văn bản được ban hành vào các năm 2021, 2024. Trường có ban hành kế hoạch về việc rà soát, cập nhật chương trình đào tạo trong toàn trường vào các năm 2021, 2023, 2024. Một số cán bộ, giảng viên của Trường/Khoa đã có các bài báo được đăng trên các tạp chí, kỷ yếu khoa học chuyên ngành có liên quan đến chương trình đào tạo. Trường đã ban hành quy định về khảo sát các bên liên quan (2021).

11. Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác Quốc tế cùng Khoa được giao trách nhiệm phối hợp để thường xuyên giám sát và đánh giá tỷ lệ thôi học, tỷ lệ tốt nghiệp thông qua các báo cáo kết quả đào tạo theo từng học kỳ, năm học. Số liệu khảo sát tình hình việc làm người học của tất cả các ngành, các chương trình đào tạo được thu thập hằng năm, do Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác Quốc tế là đơn vị chủ trì, phối hợp với các đơn vị khác thực hiện. Trường có ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên (2024). Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng giáo dục được Trường giao trách nhiệm chính đối với hoạt động khảo sát ý kiến các bên liên quan, trong đó có khảo sát mức độ hài lòng đối với các hoạt động của Trường.

Tuy nhiên, chương trình đào tạo còn những điểm tồn tại cần khắc phục (Chi tiết như đã nêu trong báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trường Đại học Thể dục thể thao Tp. Hồ Chí Minh và Khoa Huấn luyện thể thao cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Trường/Khoa cần rà soát, cập nhật, điều chỉnh mục tiêu kết hợp với lấy ý kiến các bên liên quan để đáp ứng đầy đủ, toàn diện hơn sứ mạng, tầm nhìn Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó thể hiện năng lực nghiên cứu trong lĩnh vực Huấn luyện thể thao nói riêng và Thể dục thể thao nói chung đồng thời xem xét bổ sung đầy đủ hơn những mục tiêu của Luật Giáo dục Đại học trong đó hướng đến hội nhập quốc tế. Cần thực hiện rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Huấn luyện thể thao với đặc thù của một chuyên ngành thực hành; nghiên cứu bổ sung chuẩn đầu ra về năng lực thực hành. Cần rà soát chuẩn đầu ra để tránh trùng nhau về nội hàm và dùng động từ chỉ năng lực thích hợp để mô tả chuẩn đầu ra một cách ngắn gọn, đầy đủ. Cần xác định lại mức độ năng lực của chuẩn đầu ra ngoại ngữ. Tăng cường đối sánh với các chương trình đào tạo uy tín quốc tế.

2. Khoa cần điều chỉnh những vấn đề liên quan như ma trận kỹ năng, ma trận phương pháp dạy học, ma trận kiểm tra đánh giá đảm bảo các ma trận này được trình bày một cách khoa học và thống nhất. Cần rà soát đề cương học phần và bổ

sung đầy đủ thông tin theo quy định. Cần rà soát, cập nhật học liệu, bảo đảm cung cấp đầy đủ và chính xác thông tin cho người học và những người quan tâm nhằm giúp người học có cơ hội tốt hơn tiếp cận với kiến thức mới. Bên cạnh việc công bố công khai thông tin về bản mô tả chương trình đào tạo trên website, Trường cần bổ sung các tài liệu hướng nghiệp, tài liệu tuyển sinh, gửi trực tiếp, để ở thư viện để tăng tính đa dạng các hình thức công bố để các đối tượng tiếp cận dễ dàng hơn.

3. Khoa cần rà soát, bố trí lại việc phân nhiệm mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo để lựa chọn phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp cho từng học phần. Rà soát, điều chỉnh ma trận phân nhiệm CLO-PLO của chương trình đào tạo nhằm đảm bảo tính hợp lý về số lượng và chính xác về nội hàm để thể hiện sự tương thích về nội dung và thể hiện sự đóng góp cụ thể của mỗi học phần nhằm đạt được chuẩn đầu ra. Đồng thời, rà soát mức độ đóng góp (I, R, M, A) của các học phần cho các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Nên tìm hiểu các chương trình đào tạo cùng ngành ở một số nước tiên tiến để có sự đối sánh chặt chẽ và hợp lý làm cơ sở điều chỉnh chương trình đào tạo ngành Huấn luyện thể thao.

4. Trường/Khoa cần tăng cường đa dạng hóa hơn các hình thức công bố triết lý giáo dục đến các bên liên quan. Cần mô tả cụ thể phương pháp, hình thức giảng dạy ở các đề cương học phần thực hành chuyên ngành đặc thù như phương pháp trò chơi, phương pháp thi đấu, phương pháp tập luyện vòng tròn, phương pháp tập luyện theo trạm, phương pháp học tập hỗn hợp (blended learning), phương pháp học tập dự án (project-based learning) để tăng hiệu quả giảng dạy cho giảng viên và hứng thú cho người học. Cần định kì, thường xuyên tổ chức hoạt động đa dạng, có tính hệ thống để hướng dẫn người học sử dụng tổ hợp các phương pháp nghiên cứu/học tập hiệu quả, chủ động tiếp thu, lĩnh hội kiến thức nhằm đạt được chuẩn đầu ra của học phần, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Cần quy định cụ thể về phương pháp và hướng dẫn tự học và tự nghiên cứu một cách rõ ràng theo đặc thù của từng học phần nhằm hướng đến việc nâng cao khả năng học tập suốt đời cho người học.

5. Trường cần có hướng dẫn xây dựng rubrics đánh giá bài tập thực hành (kỹ thuật bài tập) thuộc các học phần thực hành chuyên ngành một cách cụ thể, rõ ràng, tập trung vào việc đánh giá chuẩn đầu ra của các bài đánh giá đã công bố trong đề cương học phần. Cần rà soát bảng ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra chương trình đào tạo cho các học phần; thống nhất phân nhiệm trong ma trận và trong đề cương học phần để đảm bảo tính chính xác và đầy đủ trong việc đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Cần rà soát các bài đánh giá để đảm bảo độ giá trị và độ tin cậy, đo lường được chuẩn đầu ra. Đối với đặc thù của ngành Huấn luyện thể thao thì các học phần thực hành việc coi thi và chấm thi diễn ra cùng một thời điểm bởi giảng viên. Chính vì vậy, để đảm bảo tính công bằng, chính xác, Khoa cần bổ sung vào qui định coi thi và chấm thi kết thúc các học phần thực hành.

6. Khoa cần phân tích nguyên nhân những năm chưa đạt được kế hoạch chiến lược phát triển của Khoa để có cơ sở cải tiến trong công tác nhân sự. Cần có biện pháp giảm tình trạng giảng viên dạy vượt quá nhiều giờ. Có giải pháp tăng

số lượng giảng viên được tuyển dụng để đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Cần có nhiều giải pháp hiệu quả hơn trong việc thu hút giảng viên có trình độ cao và đúng chuyên ngành về Trường/Khoa làm việc. Trường nên xây dựng Bộ tiêu chuẩn đánh giá kết quả thực hiện công việc của giảng viên với các chỉ số đánh giá thể hiện đầy đủ năng lực giảng viên trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng và về đào tạo phát triển bản thân. Cần ban hành văn bản mới quy định tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu khoa học với các quy định rõ ràng và cập nhật về các loại hình và số lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học của giảng viên. Cần có biện pháp hiệu quả để khuyến khích giảng viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Khuyến khích giảng viên tham gia các hội thảo quốc tế và công bố trên các tạp chí quốc tế.

7. Trường cần phân tích/dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên làm việc tại các đơn vị trong Trường để có kế hoạch tuyển dụng nhằm đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Cần có chính sách thu hút, tuyển dụng, phát triển đội ngũ nhân viên làm việc tại các đơn vị trong Trường. Cần tuyển dụng thêm nhân viên hành chính ở một số đơn vị như thư viện, y tế và đặc biệt là giáo vụ các khoa chuyên môn. Cần tổ chức khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan về hoạt động của đội ngũ nhân viên hỗ trợ tại Trường. Cần mở thêm các lớp bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên theo từng vị trí việc làm. Tổ chức các lớp đào tạo nội bộ khối nhân viên văn phòng để cập nhật các tính năng hay phần mềm để nâng cao hiệu quả công việc. Nhà trường cần có danh mục các lớp bồi dưỡng mà nhân viên ở mỗi vị trí việc làm cần tham gia; tổ chức và khuyến khích nhân viên tham dự các lớp bồi dưỡng có nội dung nâng cao các năng lực mà nhân viên mỗi vị trí việc làm cần có để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của Trường.

8. Trường cần phân tích mối tương quan giữa các tổ hợp xét tuyển, giữa các phương thức xét tuyển, tính đặc thù của đối tượng đào tạo ngành Huấn luyện thể thao làm cơ sở để điều chỉnh tiêu chí, phương pháp tuyển chọn để nâng cao tỉ lệ nhập học hằng năm. Tăng cường rà soát, bổ sung quy trình giám sát sự tiến bộ của người học, quan tâm nhiều hơn việc thống kê, phân tích và xử lý dữ liệu để nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học. Trường/Khoa cần định kỳ đánh giá tính hiệu quả các hoạt động đã triển khai để có cơ sở cải tiến chất lượng các hoạt động ngoại khóa, gia tăng các dịch vụ hỗ trợ trong việc tư vấn, tham quan, thực tập và hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người học.

9. Trường/Khoa cần bổ sung thêm số lượng giáo trình chính, giáo trình tham khảo và tài liệu ngoại văn liên quan đến chương trình đào tạo và đầu tư cơ sở vật chất - trang thiết bị cho Thư viện đạt chuẩn theo Thông tư 14/2023/TT-BGDĐT đã ban hành. Trường cần đầu tư trang bị phần mềm đưa vào vận hành để quản trị các hoạt động quản lý đào tạo và các dịch vụ hỗ trợ người học, cải thiện hệ thống mạng wifi để phục vụ tốt hơn công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên và người học. Trường cần tiếp tục đầu tư nâng cấp sân bãi, các trang thiết bị, dụng cụ và vật tư cho một số bộ môn (bóng đá, điền kinh, hockey, yoga, golf).

10. Các báo cáo kết quả khảo sát nhà tuyển dụng cần chú ý phân tích các

số liệu cho thấy Trường cần có sự cải tiến và đề xuất các giải pháp phù hợp. Tiếp tục hoàn thiện mẫu phiếu khảo sát nhà tuyển dụng về nhu cầu tuyển dụng lao động liên quan đến các ngành đào tạo của Trường, về thang đánh giá. Tiếp tục hoàn thiện Quy định về xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ như quy định rõ về cấu trúc và nội dung của bản mô tả chương trình đào tạo, về yêu cầu đánh giá mức độ người học đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên để từng bước đáp ứng tầm nhìn trở thành cơ sở giáo dục định hướng nghiên cứu. Các báo cáo kết quả khảo sát hằng năm đối với các bên liên quan cần quan tâm đến những số liệu cho thấy có các tồn tại và từ đó đề xuất các biện pháp cải tiến phù hợp.

11. Trường cần phân tích sâu các số liệu tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn được đối sánh để từ đó xây dựng đầy đủ các giải pháp cải thiện phù hợp. Tiếp tục hoàn thiện phiếu phỏng vấn nhằm lấy số liệu đầy đủ về tình hình việc làm của người học tốt nghiệp. Hoạt động đối sánh tình hình việc làm của người học tốt nghiệp cần có phân tích sâu để có các giải pháp cải thiện phù hợp. Cần đa dạng các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên bên cạnh việc người học cần hoàn thành tốt các khoá luận tốt nghiệp. Tăng mức chi cho hoạt động nghiên cứu khoa học của người học. Các báo cáo hằng năm về kết quả khảo sát người học cần được xây dựng cẩn thận, thực chất và đề xuất được các giải pháp cải tiến có ý nghĩa thực tiễn.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Tp. Hồ Chí Minh. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Trường Đại học Thể dục thể thao Tp. Hồ Chí Minh cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định hiện hành./.